

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 180/2021/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 11 năm 2021, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Lại Duy T - Sinh năm: 1990
- Bị Đơn: Chị Lê Thị N - Sinh năm: 1990

Cùng nơi cư trú: Thôn B, xã Quảng H, huyện Q, Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; Khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;  
Căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Khoản 1 Điều 6; Khoản 7 Điều 26; Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 12 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08/12/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lại Duy T và chị Lê Thị N.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
  - Về hôn nhân: Anh Lại Duy T và chị Lê Thị N thuận tình ly hôn.
  - Về con chung: Anh Lại Duy T và chị Lê Thị N không có con chung nên anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.
  - Về tài sản và công nợ: Anh Lại Duy T và chị Lê Thị N không yêu cầu Tòa án giải quyết.
  - Về án phí: Anh Lại Duy T nộp 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm nhưng trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ Anh đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2021/0009246 ngày 03/11/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện

Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa. Anh Lại Duy T đã nộp đủ tiền án phí ly hôn sơ thẩm, trả lại cho anh Lại Duy T số tiền chênh lệch là 150.000đ.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 luật thi hành án thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7,9. Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Các đương sự;
- VKSND h. Q;
- UBND xã H (nơi ĐKKH)
- Cơ quan THADS h. Quảng Xương;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thanh Huyền**